



❖Thăm Viếng Cảnh Đâu Xuất Đà Thiên❖

Khi bay qua khỏi những vàng mây bao quanh hư không, Bần ni nhìn thấy một cảnh giới huy hoàng xinh đẹp. Trên những tầng mây Bạc là những cung Điện nguy nga làm bằng Bạc chiếu ánh sáng trắng trong hoa cả đôi mắt.

Ngài Văn Thù nhìn Bần ni cười nói:

“Đây là cảnh trời Tứ Thiên Vương tất cả cung Điện được làm bằng bạc, do đó ánh sáng trắng trong rực rỡ”

Các Chư Thiên cõi trời này thấy Bốn vàng Kim quang chiếu sáng trên hư không. Tất cả đều cúi đầu đánh lễ. Bần ni thấy Chư Thiên cảnh trời Tứ Thiên Vương mặc những thiên y đủ màu sắc. Nam thì mang đai ngọc, nữ thì mang tràng hoa bằng ngọc bạch quang chiếu sáng vô cùng.

Ngài Địa Tạng nói:

“Cảnh giới này càng ngày càng đông Bản Vương rất vui mừng.”

Bản ni vội hỏi:

“Các Chư Thiên ở cảnh giới này có nhiệm vụ gì với người nhân thế?”

Ngài Địa Tạng đáp lời:

“Cảnh giới này được cai quản bởi Tứ Đại Thiên Vương. Đây là những vị Đại thần của Ngài Đế Thích Thiên Vương chủ cõi trời Đạo Lợi. Vị Thiên Vương tên gọi Trì Quốc Thiên Vương cai quản cõi trời phương Đông. Vị Thiên Vương tên gọi Tăng Trưởng Thiên Vương thống lãnh Quỷ thần, Phi Đẳng Dạ Xoa cai quản Phương nam. Vị Thiên Vương tên gọi Quảng Mục Thiên Vương thống lãnh Địa tiên, Thiên Tướng Thiên Long cai quản phương Tây. Và sau cùng là Đa Văn Thiên Vương nhận chiếu chỉ của Ngài Đế Thích làm mưa và thời tiết Bốn mùa ở Hạ giới.

Bốn vị Thiên Vương này là anh em ruột chán cảnh vô thường nhân thế, phát tâm tu hành, khi lâm chung cả Bốn người đồng sanh về cảnh trời Tứ Thiên Vương được Ngài Đế Thích sắc phong làm Thiên Vương cai quản cõi Tứ Thiên Vương và có nhiệm vụ Hộ trì người tu hành chân chánh. Mỗi tháng vào ngày 14 và Rằm, Bốn vị Thiên Vương đồng hộ vệ Ngài Đế Thích tuần tra nhân thế. Nếu người Thế gian thường tu hành Bồ thí, Trì trai giới thì được Ngài Đế Thích ngợi khen ra sắc chỉ cho Bốn vị Thiên Vương làm mưa thuận gió hòa, thời tiết Bốn mùa tươi tốt giúp sanh linh luôn an lạc vui vẻ. Bằng ngược lại nhân thế

thường tạo ác, không biết tu hành chỉ ham mê tửu sắc, tham tài đắm vật thì bị hạn hán, mưa đá thời tiết thuận nghịch bất đồng khiêng cỏ cây vạn vật khô héo và mọi người thường bất an và bệnh tật.”

Nghe xong Bàn ni tán thán công đức của Tứ Đại Thiên Vương vô cùng.

Ngài Phổ Hiền xen lời:

“Nếu không bận việc Phật sự bên Cực Lạc thế giới, Bàn tăng cũng muốn vào thăm cõi trời này”

Cả Bốn vị đồng nhìn nhau cười.

Cảnh trời Tứ Thiên Vương lần hồi nhỏ lại và mất hẳn. Bấy giờ Bàn ni và Ba vị Đại Sĩ đang bay vào cảnh giới sắc đồ thắm, những đám mây ở đây tượng đủ hình và màu Hồng quang chiếu sáng.

Ấn hiện trong mây là Đền đài bằng ngọc đủ muôn màu xinh đẹp lạ thường. Giữa những Đền đài nhỏ có một Đền đài bằng ngọc, hồng quang chiếu sáng mấy tầng mây. Ngài Văn Thù chỉ Đền ngọc và nói với Bàn ni:

“Đền đài ngọc báu đó là nơi Đế Thích thiên chủ cư ngụ gọi là “Hỷ Kiến Thành”. Các Chư Thiên tử, Thiên nữ ở cõi Trời này mặc những thiên y màu trắng tinh khiết. Trên đầu đội mào bằng ngọc có hoa tươi phát mùi hương thơm ngạt ngào.

Chư Thiên ở cõi Trời này không làm cực khổ như người Thế gian. Ngài Đế Thích có một bình báu to lớn dị thường. Trong bình báu này các Chư Thiên

tùy ý thích mọi vật hiện đầy đủ lấy đem về để dành, ăn uống và tiêu xài.

Mỗi đền ngọc của Chư Thiên đều có trồng cây mạn thù sa, mạn đà la, đủ màu sắc, hương hoa bay thơm ngát. Đặc biệt nơi vườn ngự uyển của Ngài Đế Thích có cây Ba lợi chất đũa mùi thơm tinh khiết. Chư Thiên ngửi vào phiến não tiêu tan, tinh thần phơi phới. Mỗi năm vào tháng Tư cây Ba lợi chất đũa nở hoa, các Chư Thiên đều tụ về vui chơi chung quanh, hết Ba tháng mới trở về Đền ngọc của mình.

Đặc biệt cõi trời Đạo Lợi có loa cổ, loại loa này vô hình, nhưng khi mọi Chư Thiên ở cõi trời này chỉ lo hưởng dục không lo tu hành, Âm thanh loa cổ này vang dội trong hư không lên tiếng cảnh cáo. Chư Thiên cõi trời Đạo Lợi thọ mạng dài lâu. Khi nào gần chết đều có Năm tướng suy hao hiện ra báo điềm sắp mạng chung.

Mỗi tháng vào ngày 14, Rằm Ngài Đế Thích thường cùng Bốn Đại thần Tứ Đại Thiên Vương tuần du này Ngài đều có mang Đế Thích võng. Đây là một màn lưới báu có công năng bắt tất cả loài yêu quái, linh tinh, quỷ mỵ và la sát. Dân chúng theo đạo Bà La môn thường gọi Ngài là Thiên Đế”

Ngài Văn thù nói xong, Bản ni cùng Ngài Phổ Hiền và Địa Tạng đều ca ngợi công đức của vị Thiên Đế này.

Chẳng bao lâu Đền ngọc “Hỷ Kiến Thành” lần nhỏ lại và mất hẳn.

Qua khỏi những vầng mây Hồng quang là cảnh giới Thiên cung vô cùng xinh đẹp, Đền đài to lớn hơn cõi trời Đạo Lợi, mây có Năm màu sắc bao quanh, cung Điện cõi trời này màu ngọc xanh biếc.

Ngài Phổ Hiền nhìn Bàn ni nói:

“Đây là cõi trời Da Ma, tầng trời này chúng sanh tu Thập thiện và Bồ thí quên cả sanh mạng mới thọ sanh vào được Thiên chủ cõi trời Dạ Ma là người đạo cao, tuổi trọng được các Chư Thiên tử bầu lên cư ngụ trong “Bửu Trang Nghiêm Điện”. Chư Thiên nơi đây thọ mạng lâu dài hưởng sự vui sướng vô cùng.

Cõi Dạ Ma chư Thiên mặc thiên y màu xanh đội mũ “Vân Thiên” có những hoa tươi gắn chung quanh, thức ăn là những bánh mật hoa rất thơm ngon, làm bổ khỏe thân thể. Cõi trời này đặc biệt là hưởng phước nhân. Cõi Dạ Ma thiên do công đức sanh ra các thức ăn, nước uống đầy đủ, y phục nữ trang đều tùy ý nguyện mà thành tựu đầy đủ.

Ngài Phổ Hiền nói xong, Ngài Địa Tạng có vẻ buồn:

“Cõi trời Dạ Ma sung sướng bao nhiêu thời cõi Địa Ngục vô gián càng đau khổ bấy nhiêu”

Lời của Ngài Địa Tạng làm Bàn ni và Hai vị Đại Sĩ bùi ngùi, thương xót các chúng sanh đang thọ khổ nơi vô gián Địa Ngục.

Qua khỏi tầng trời này, hư không biến thành màu Kim quang rực rỡ, từ xa đã thấy những cung Điện Đền đài ẩn hiện. Cảnh xinh đẹp lạ thường, có



những con suối và những cầu đá bắt ngang qua uốn lượn giữa những đám mây ngũ sắc tuyệt đẹp.

Ngài Văn Thù chỉ cây cầu bắt qua một vực thẳm dài vô tận nói:

“Đây là Thiên Lý Kiều, những chư Thiên cõi thấp không thể bước qua hoặc bay qua được nên không thể vào cõi trời Đâu Xuất Đà Thiên. Các chư Quỷ thần nhìn thấy vực sâu thẳm này rất kinh sợ mất hết thần thông. Muốn bước qua hoặc bay qua phải là những vị có đạo hạnh, giới luật tinh nghiêm mới có thể qua được Thiên Lý Kiều vào trụ xứ của Ngài Di Lạc Thiên Tôn.

Ngài Địa Tạng cười với Bàn ni:

“Hôm nay Pháp hữu có dịp bay lượn qua Thiên Lý Kiều”

Bàn ni nhìn Thiên Lý Kiều và vực thẳm lòng phân vân không biết bay qua khỏi không, Ngài Văn Thù biết tâm ý Bàn ni nên mỉm cười:

“Đạo lực của Pháp hữu mười cây Thiên Lý Kiều chấp lại cũng bay qua dễ dàng”

Nói xong Ngài Văn Thù vỗ vào bờm Thanh Sư:

“Thanh Sư! Bay qua Thiên Lý Kiều mau”

Thanh Sư gầm lên thị uy và thân nó bay nhanh như làn chớp phút chốc dạng bên kia cầu.

Ngài Phổ Hiền nhìn Địa Tạng và Bàn ni:

“Chúng ta đồng bay qua cho kịp với Văn Thù Đại Sĩ”

Ngài vỗ vào cặp ngà Bạch Tượng, Bạch Tượng rống lên và bay qua thật nhanh.

Ngài Địa Tạng thấy Bàn ni lo sợ nên nói:

“Mời Pháp hữu cùng Bản Vương bay qua Thiên Lý Kiềm này”

Bàn ni vận lực trong tâm đưa Tòa sen bay bổng lên vượt qua Thiên Lý Kiềm.

Ngài Địa Tạng cỡi Đề Thính bay bên cạnh hỏi Bàn ni:

“Pháp hữu thấy Thiên Lý Kiềm và vực thẳm như thế nào?”

Bàn ni trả lời:

“Vực thẳm không thấy đáy, cầu Thiên Lý không thấy bờ đến, Bàn ni lòng hơi sợ”

Ngài Địa Tạng nhìn Bàn ni mỉm cười không nói. Khi bay đến giữa cầu, hơi lạnh buốt từ vực thẳm phóng lên như muốn lôi cuốn Bàn ni vào đáy vực. Bàn ni vội vận tâm cho Tòa sen bay cao lên.

Chẳng bao lâu Bàn ni nhìn phía trước thấy Ngài Văn Thù và Phổ Hiền đứng đợi, Bàn ni vội nói:

“Thiên Lý Kiềm nguy hiểm quá, không khéo dễ rơi vào vực thẳm”

Ba vị Đại Sĩ nhìn Bàn ni cười vui vẻ:

“Thiên Lý Kiều nguy hiểm nhưng không bằng tâm sân giận của chúng sanh”

Bàn ni hiểu ý Ba vị Đại Sĩ nên mỉm cười đáp lễ:

“Đúng vậy! Thiên Lý nguy hiểm vạn phần nhưng không bằng sân hận ngủ ngầm trong tâm”

Cả Ba vị Đại Sĩ cười to vui vẻ:

“Đúng thế, đúng thế! Ai bỏ được sân hận qua cầu Thiên Lý dễ như cầm muống ăn cơm.”

Bấy giờ Ngài Văn Thù đưa tay chỉ về phía trước, Bàn ni nhìn theo thấy một cung Điện nguy nga tráng lệ vô cùng. Bao chung quanh là những cung Điện nhỏ hơn nhưng vẫn làm bằng vàng, ngọc sáng chói.

Ngài Văn Thù nói:

“Đây là Điện Bửu Trang Nghiêm trụ xứ của các Thiên Vương cõi trời Đâu Xuất”

Vừa nói xong Ngài Văn Thù mời tất cả đồng cất bước về hướng trước.

Cảnh giới Đâu Xuất Đà Thiên không có mặt trời và mặt trăng nhưng sáng rực rỡ nhờ các bảo châu vàng ngọc trên mặt đất và ánh Hào quang tỏa sáng từ thân các Chư Thiên cõi Đâu Xuất.

Bầu trời cõi Đâu Xuất không có mây. Tất cả hư không đều chói sáng màu vàng huỳnh Kim. Đất bằng vàng ròng pha lẫn với ngọc ma ni phát ra những tia sáng rực rỡ. Những cung Điện nơi Đâu Xuất Đà Thiên to lớn dị thường. Nếu cung Điện này xây ở nhân gian, ai muốn đi thăm các phòng ốc, phải mất trên một tuần. Trên mỗi cung Điện đều có khắc tên các vị Thiên Vương đang trụ xứ nơi đó.

Bần ni và Ba vị Đại Sĩ đến gần một cung Điện to lớn nhất, Bần ni nhìn thấy tấm băng bằng ngọc ma ni với hàng chữ “Đâu Xuất Thiên Cung Diệu Bửu Trang Nghiêm Điện”

Băng này được nâng đỡ bởi Hai rồng vàng sống động, muôn ngàn tia sáng phát ra từ tấm băng này.

Bần ni bỗng nghe trên hư không tiếng Thiên nhạc reo vang, hoa trời tuông rơi đầy đất, một âm thanh vang dội:

“Các Thiên Vương Đâu Xuất Đà Thiên cung nghinh Tứ vị Đại Sĩ quang lâm Diệu Bửu Trang Nghiêm Điện”

Bấy giờ từ trong cung Điện bước ra Ba vị Thiên Vương đi đầu, theo sau là vạn ức Thiên tử. Các Thiên Vương này thân mặc long bào, lưng mang đai ngọc và mũ đội là chiến đàn ma ni bửu châu.

Tất cả các Thiên Vương và Thiên tử tiến đến trước mặt Bần ni và Ba vị Đại Sĩ đều cúi xuống quỳ đánh lễ:

“Chúng con Thiên Vương Tịnh Quang, Tịnh Nguyệt và Trì Túc Thiên Vương cùng các Thiên tử cõi Đâu Xuất khấu đầu đảnh lễ Bốn vị Đại Sĩ thượng hơn”

Ngài Văn Thù, Phổ Hiền, Địa Tạng và Bàn ni chấp tay trước ngực niệm Phật hiệu.

Ngài Văn Thù tiến lên đưa tay đỡ từng vị Thiên Vương đứng dậy và nói:

“Hôm nay Lão Tăng và Tam vị Bồ Tát đến đây làm phiền quý Thiên Vương, bởi Lão Tăng muốn mời Ngài Di Lạc Thiên Tôn đến Cực Lạc Quốc dự Đại hội giảng Kinh và vấn an Đức A Di Đà Như Lai”

Ba vị Thiên Vương vui vẻ mỉm cười:

“Đâu Xuất Đà Thiên có phước hôm nay được thấy tôn nhan của Bốn vị Đại Bồ Tát”

Nói xong các Thiên tử đều đứng thành Hai hàng làm lễ tiếp rước Ngài Văn Thù, Phổ Hiền, Địa Tạng và Bàn ni vào cung.

Cung Điện Diệu Bửu Trang Nghiêm rộng lớn vô cùng. Trang nghiêm bằng châu ngọc ma ni, tràng phan bảo cái. Đây là pháp đường mỗi tháng một lần các Chư Thiên tử về hội họp và vấn an các vị Thiên Vương cai quản cung trời Đâu Xuất.

Bàn ni nhìn thấy các Thiên Vương, Thiên Tướng, Thiên nữ thân cao lớn hơn người nhân gian cả Chục lần và thiên y các vị trời mặc lấp lánh hàng ngàn Hào quang chiếu sáng. Người ở nhân gian

muốn tu về cõi trời Đâu Xuất phải vâng giữ Thập Thiện và tu hành các pháp Bồ thí, Giữ giới và Thiền định. Khi lâm chung sẽ được Kim Đồng, Ngọc Nữ và các Thiên Vương cõi trời Đâu Xuất Đà Thiên đích thân đón rước.

Bần ni và các Đại Bồ Tát đi khoảng 15 phút thì vào Điện rồng của Thiên Vương. Nơi đây có sẵn các Bửu tòa cao rộng bằng chất Kim cương trên có tràng phan, bảo cái che phủ, các vị Thiên Vương mời Bần ni và các Đại Bồ Tát ngồi lên Bửu tòa này.

Khi an tọa xong, các vị Thiên Vương sai Kim Đồng, Ngọc Nữ dâng bánh mật và trà mời Bần ni và các vị Bồ Tát.

Vị Thiên Vương Tri Túc đứng dậy chấp tay hướng về Ngài Văn Thù thưa rằng:

“Từ khi Đức Thế Tôn nhập niết bàn, cõi trời Đâu Xuất vắng bóng các vị Đại Sĩ. Hôm nay chúng con được tiếp đón các Ngài nơi Diệu Bửu Trang Nghiêm Điện là một phước đức lớn cho chúng con. Xin các Đại Sĩ từ bi nhận bánh mật và nước suối Thiên Thủy chúng con cúng dường, để cõi Đâu Xuất Đà Thiên thường được pháp quang các Ngài gia hộ. Nói xong vị Thiên Vương chấp tay cung kính và mời các Đại Sĩ cùng các Thiên tướng, Thiên nữ uống trà ăn bánh mật.

Ngài Văn Thù đáp lễ:

“Hôm nay Lão Tăng vào cung Đâu Xuất Đà Thiên, trước thăm các Thiên Vương, sau được vấn an Ngài Di Lạc Thiên Tôn. Các Thiên Vương tiếp đón

Lão Tăng và các Bồ Tát xin được chứng minh công đức của Thiên Vương và Thiên chúng cõi trời Đâu Xuất Đà Thiên.

Nói xong Ngài Văn Thù giới thiệu từng vị đến Thiên Vương và Thiên chúng. Các Thiên Vương và Thiên chúng chấp tay cúi đầu đảnh lễ.

Tịnh Quang Thiên Vương sau khi đảnh lễ các vị Đại Sĩ xong, Thiên Vương hỏi Ngài Văn Thù:

“Ngài Bồ Tát Văn Thù, Bồ Tát Phổ Hiền và Ngài Địa Tạng chúng con đều biết, riêng Đại Sĩ Thanh Tịnh Hải Tạng, chúng con chưa từng gặp qua”

Ba vị Bồ Tát cười vui vẻ:

“Thiên Vương và Thiên chúng từng gặp qua vị Bồ Tát này, nhưng nay Ngài thay hình đổi dạng để độ chúng sanh trong cõi Ta Bà, nên thiên nhãn của các Thiên Vương không nhìn thấy.”

Ngài Văn Thù quay sang Tịnh Nguyệt Thiên Vương nói nhỏ vài câu, gương mặt vị Thiên Vương rạng rỡ vui vẻ. Thiên Vương Tịnh Nguyệt đứng lên chấp tay hướng về Bàn ni:

“Không ngờ hôm nay Ngài Hóa thân vào cung trời Đâu Xuất, chúng con được chiêm ngưỡng tôn nhan, lòng rất vui mừng.”

Bàn ni đứng lên chấp tay trả lễ:

“Bàn ni nghĩ thẹn vô cùng, gần nữa kiếp đời chưa độ được người Đệ tử vào cõi thánh”

Ba vị Đại Sĩ cùng các Thiên Vương đồng nói:

“Đại Sĩ Hóa thân xuống trần là phước lớn cho cõi nhân gian. Chẳng bao lâu các Hóa thân Thánh Tăng và Đại Sĩ sẽ vào Đạo Tràng của Ngài tu học, làm cho Đạo Tràng phát triển và độ được chúng sanh hằng muôn vạn. Bấy giờ Ngài sẽ bận không còn dịp dạo chơi cung trời Đâu Xuất như ngày nay”

Nói xong các Đại Sĩ và Thiên Vương cười vui vẻ. Bấy giờ Ngài Văn Thù quay sang hỏi các vị Thiên Vương:

“Cung trời Đâu Xuất hiện giờ đông các Thiên chúng không?”

Thiên Vương buồn bã trả lời:

“Đời mạt pháp này, người tu Bồ thí, Trì giới và Thiên định quá ít. Hầu hết chúng sanh tu chấp vào văn ngôn danh tự. Định lực rất ít, lòng mong hưởng ngũ dục nhân gian qua danh, tài, sắc, lợi do đó ít có người sanh về cõi trời này.

Ngài Địa Tạng xen lời:

“Chỉ tội cho cõi Âm của Bản Vương đời mạt pháp này, các cửa Địa ngục đều đông vầy không một chỗ trống”

Nói xong Ngài cúi đầu rơi lệ thương xót các sanh chúng. Bản ni và các Thiên Vương nghe lời này lòng rất xót thương buồn bã.

Bần ni lấy một bánh mật ăn thử xem hương vị cõi trời ra sau? Bánh mật vừa vào miệng lập tức tan ngay thành muôn vị ngọt và hương vị thơm ngát, tâm thần vô cùng khoan khoái.

Ngài Văn Thù và Phổ Hiền nhìn Bần ni nói:

“Pháp hữu nên ăn nhiều bánh mật để sau này thân nhập định lâu hơn và không còn đói khát”

Bần ni chấp tay cảm ơn Hai vị Đại Sĩ và ăn tiếp một bánh mật.

Ngài Địa Tạng sau khi uống cạn chun trà và hai bánh mật, Ngài nói với các vị Thiên Vương:

“Bần Vương cùng các Đại Sĩ Bồ Tát cảm ơn sự tiếp đãi nồng hậu của các Thiên Vương và Thiên chúng, nhưng thời giờ có giới hạn Bần Vương xin được phép vào viếng thăm và vấn an Đức Thiên Tôn Di Lạc Bồ Tát”

Các Thiên Vương đồng chấp tay trả lời:

“Thiên Tôn Di Lạc thượng nhân đang ở Đại Điện trong nội cung Đâu Xuất Đà Thiên. Chúng con xin được dẫn đường để các Đại Sĩ đến Đại Điện không lạc đường.

Ngài Phổ Hiền giải thích với Bần ni:

“Cung Điện cõi trời Đâu Xuất Đà Thiên chia làm Hai cung. Bên ngoài gọi là Ngoại Điện do các Thiên Vương, và Thiên chúng ở. Bên trong gọi là Nội Điện do Ngài Thiên Tôn Di Lạc và các Bồ Tát ở.

Các chúng sanh ở nhân gian muốn sanh về Nội Điện của Ngài Di Lạc Thiên Tôn, trước tiên phát Bồ đề tâm, tu Thập Thiện, Trì giới, Bố thí, Thiên định và hồi hướng các công đức lành này về cõi Nội Điện Đâu Xuất Đà Thiên, khi lâm chung được Kim Đồng, Ngọc Nữ đem tràng phan bảo cái cùng các Thiên chúng các cõi Tứ Thiên Vương, Đạo Lợi, Dạ Ma đến tiếp rước.

Khi đến Ngoại Điện cung Đâu Xuất sẽ được Ngài Di Lạc Thiên Tôn cùng 500 vạn ức Thiên tử trời Đâu Xuất đến tán thán công đức và sau đó được nhập vào Đại chúng Bồ Tát tu học ở Nội Điện cung Đâu Xuất.”

Ngài Phổ Hiền vừa đi vừa đàm đạo với Bàn ni. Chẳng bao lâu đến một Bảo lâu, dinh thự trang nghiêm thanh tịnh, nơi đây Hào quang sắc vàng óng ánh phát từ Bảo lâu phóng ánh sáng rực rỡ lên hư không.

Bảo lâu này làm bằng chất ma ni Kim cương ngọc lưu ly màu xanh biếc. Trước cửa Bảo lâu có một tấm băng bằng vàng khắc chữ bằng cách để những viên hồng ngọc theo thứ lợp tạo thành hàng chữ:

“Diệu Pháp Đường Công Đức Trang Nghiêm Nội Điện”

Không khí nơi đây Tinh Khiết vô cùng. Trong hư không là những ánh Hào quang sắc vàng uốn lượn theo chiều gió thiên nhạc du dương, hoa trời đủ sắc tung rải trong hư không cúng dường các Bồ Tát. Cảnh giới này đẹp vô cùng không có bút mực nào tả hết được.

Khi vào cảnh giới Nội Điện này Bàn ni cảm thấy toàn thân như hòa hẩn với hư không, tâm niệm tinh khiết lắng trong, thân nhẹ nhàng khoan khoái quên tất cả phiền não cõi đời. Cảnh giới này kết tụ bởi từ tâm các vị Bồ Tát cõi Nội Điện, do đó người được vào cõi Nội Điện dù là bậc phàm phu, tất cả dục vọng, phiền não thất tinh tan biến ngay lập tức, nhường lại lòng vị tha yêu thương dâng ngập trong tâm hồn.

Các vị Thiên Vương đưa đến đây thì dừng lại Một vị chấp tay nói:

“Chúng con chỉ đưa các Đại Sĩ đến đây, chúng con không được phép vào trụ xứ của Di Lạc Thiên Tôn, bởi tâm niệm chúng con chưa hoàn toàn thanh tịnh, không thể vào vì làm ô ố cõi Tinh Khiết của các vị Bồ Tát.”

Bàn ni và Ba vị Đại Sĩ đồng nói lời cảm ơn và chúc phước cho các vị Thiên Vương. Các vị Thiên Vương đều quỳ xuống đảnh lễ Ngài Văn Thù, Phổ Hiền, Địa Tạng và Bàn ni rồi lần lượt quay ra trở về Ngoại Điện Đâu Xuất Đà Thiên. Bấy giờ trên hư không Thiên nhạc vang rền, mưa hoa từng cụm lớn rơi xuống cúng dường, một âm thanh từ bi vang lên:

“Thiên Tôn này có công đức bao nhiêu, hôm nay được Bốn vị Đại Sĩ quang lâm, rất lấy làm hân hạnh”



❖ Nam Mô Di Lạc Tôn Phật ❖

Tiếng theo lời nói là tiếng đại hồng chung vang rền. Bàn ni nhìn vào cửa Bảo lâu thấy một vị Thiên Tôn mặc Bộ Thiên y màu tím thẫm, gương mặt thanh tú trang nghiêm từ bi vô lượng. Thân đầy đủ 32 tướng Đại trượng phu. Phía sau vạm ức chư Bồ Tát đang tiến ra tiếp rước.

Vừa thấy Bàn ni, Văn Thù, Phổ Hiền và Đại Sĩ Địa Tạng Vương, Ngài Di Lạc Thiên Tôn chấp tay xá:

“Cung nghinh các Đại Sĩ đến viếng cung Đâu Xuất Nội Điện”

Bàn ni và Ba vị Bồ Tát xá đáp lễ, Ngài Văn Thù nói:

“Mỗi năm Lão Tăng cùng các Pháp hữu đều đến đây. Trước vấn an Thiên Tôn, sau mời Thiên Tôn cùng với Lão Tăng và Ba vị Bồ Tát vân du Cực Lạc Quốc, vấn an Đức Thế Tôn A Di Đà Phật”

Bàn ni vừa thấy Ngài Di Lạc Thiên Tôn vội vàng quỳ xuống chấp tay đảnh lễ. Ngài Di Lạc đưa tay vàng đỡ dậy và nói:

“Pháp hữu và Thiên Tôn đâu phải người xa lạ. Lúc Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni còn tại thế, những pháp hội quan trọng có chư Bồ Tát thăm dự, Thiên Tôn cùng Pháp hữu đều có mặt, chúng ta quen thân với nhau từ vô lượng kiếp rồi”

Bàn ni đứng dậy xá Thiên Tôn và nói:

“Cám ơn Thiên Tôn còn nhớ những thâm tình này”

Ngài Di Lặc mỉm cười nói:

“Ngoài tình bằng hữu, Thiên Tôn vẫn còn nhớ ân của Pháp hữu, bởi Sư Đệ A Nan khi Hóa thân vào cõi Ta Bà độ chúng sanh, mỗi lần gặp nạn đều nhờ ơn Pháp hữu tế độ.

Ngài Di Lặc gọi A Nan là Sư Đệ bởi trong vô lượng kiếp Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật, Ngài Di Lặc Thiên Tôn cùng A Nan Tôn già là anh em ruột đồng phát tâm tu hành, cũng giống như Ngài Văn Thù, Phổ Hiền và Quán Thế Âm đều Hóa thân xuống trần gian làm Chị em ruột, con của vua Diệu Trang Vương, Ngài Văn Thù là chị cả tên Diệu Thanh, Phổ Hiền Chị thứ tên Diệu Âm và Ngài Quán Thế Âm em út tên Diệu Thiện các chư Bồ Tát tùy duyên Hóa thân vào cõi Trần lúc làm Cha con, Mẹ con, Anh em, Chị em, Bạn hữu, Vợ chồng mục đích là nương theo duyên Thế gian mà độ chúng sanh thoát luân hồi đau khổ.

Sự biến hoá của các Bồ Tát vượt ngoài sự suy nghĩ phàm tình Thế gian, do đó khi các Ngài hiện thân nơi cõi trần chẳng một ai biết. Có khi thế nhân vô tình huỷ nhục, đánh đập thị phi các Ngài, như truyện Quan Âm Thị Kính. Ngài Quán Âm bị chúng sanh huỷ nhục đánh đập, ngài có lòng từ bi nuôi con Thị Mầu, nhưng khi đi xin sữa cho đứa bé uống đều bị chúng sanh buông lời nhiếc mắng và phun nước miếng vào mặt nhưng ngài không hờn giận, một mực yêu thương chúng sanh, Ngài thường Hóa thân nơi cõi nhân gian, kiếp nào của Ngài cũng gian truân cơ cực mục đích là cứu vớt người có thiện duyên.

Ngài Di Lặc đàm đạo với Bản ni xong, Ngài chấp tay hướng về Ba vị Đại Sĩ Văn Thù, Phổ Hiền,

Địa Tạng Vương và Bản ni mời nhập cung Điện. Tiếng thiên nhạc du dương vang lên, các Thiên nữ mỗi vị cầm giỏ hoa, tung rải hoa dẫn đường tiến vào Diệu Pháp Đường.

Diệu Pháp Đường là nơi Ngài Thiên Tôn Di Lạc giảng Kinh cho các Bồ Tát trong Nội Điện nghe và cũng là nơi đón tiếp các Đức Phật và các chư Đại Bồ Tát ở Thập phương đến thăm viếng.

Trong Diệu Pháp Đường chính giữa là Bảo Tọa làm bằng ma ni chiên đàn và Kim cương ngọc bích. Bảo Tọa này rộng lớn vô cùng và thân Ngài Di Lạc cũng cao lớn vượt bực. Các chư Bồ Tát ngồi bên dưới được trang hoàng với Bảo Tọa nhỏ hơn. Hầu hết các chư Bồ Tát ở đây đều mặc pháp phục màu xanh vện y màu đỏ, thân tướng các Ngài vô cùng trang nghiêm và Hào quang chiếu sáng. Bản ni nhìn các vị Bồ Tát ở đây thấy đủ chủng tộc, nhưng đông nhất là những người Trung Hoa, Nhật Bản, Đài Loan, v.v....

Có lẽ Ngài Di Lạc biết trước chuyến thăm viếng này, nên Ngài đã dọn các Bảo Tọa sẵn ngang hàng với Bảo Tọa của Ngài.

Đức Di Lạc Thiên Tôn ngự Bảo Tọa ở giữa, bên hữu là Ngài Phổ Hiền và Bản ni, bên tả là Ngài Văn Thù và Địa Tạng Vương Bồ Tát. Sau khi an tọa xong Ngài Di Lạc lên tiếng:

Hôm nay các Thiên nữ vừa cúng dường lên Thiên Tôn những trái “Lâu Chi” rất thơm ngon. Xin mời Bốn vị Đại Sĩ thượng thức trái Lâu Chi đặc biệt này ở cõi Đâu Xuất Đà Thiên. Ngài vừa nói xong các vị Thiên nữ đặt trước mặt Bản ni và các vị Đại Sĩ bình

bát vàng, nắp bình bằng ngọc trong có đựng trái Lâu Chi. Ngài Di Lạc cùng các Bồ Tát cúi đầu mật niệm trước khi ăn, sau khi mật niệm xong Ngài Di Lạc đưa tay mời tất cả Bồ Tát đang tham dự. Được Ngài Di Lạc mời Bàn ni vội mở nắp bình và khi nhìn vào Bàn ni giật mình kinh sợ bởi trong bình bát là một đầu lâu còn tóc đầy đủ. Bàn ni buông tay làm chiếc muống đang cầm tay rớt xuống vang tiếng động rất lớn, các chư Bồ Tát đều nhìn về phía Bàn ni và như chợt hiểu các Ngài mỉm cười.

Ngài Di Lạc cười vui vẻ nói:

“Có lẽ trái Lâu Chi này giống đầu lâu ở Thế gian nên Pháp hữu kinh sợ chứ gì? Hôm nay Thiên Tôn cho Pháp hữu biết bên Tiên đạo các Thượng tiên đều có trồng cây nhân sâm. Cây này Một ngàn năm ra hoa, Hai ngàn năm thành trái và Ba ngàn năm trái chín ăn rất bổ khỏe và sống mãi không già. Trái này hình dáng giống như dưa trẻ sơ sinh đỏ ầu, mắt mũi tay chân đều đầy đủ. Phạm nhân nhìn trái này kinh sợ không dám cắt ra ăn, bởi vì phước đức kém nên tâm mới sanh ra phân biệt này. Các Thượng tiên ở địa vị thấp cũng không được dự hội “Nhân Sâm Quả”.

Trên cung Đâu Xuất này, nơi vườn ngự uyển của Thiên Tôn trồng rất nhiều cây Lâu Chi để đãi khách. Cây này kỳ ánh sáng mặt trời và mặt trăng do đó không thể trồng được ở cõi trời thấp như cõi Tứ Thiên Vương và Đạo Lợi. Cây này sống bằng thiên khí không cần tưới nước thiên thủy, Hai ngàn năm trở hoa, Ba ngàn năm ra trái, và Năm ngàn năm trái mới chín và được hái vào đãi khách.

Trái Lâu Chi này hương vị thơm ngon và bổ khoẻ. Ăn vào thân nhẹ có thể bay khắp mười phương không mệt, tuổi thọ tăng hàng vạn tuổi, các phiền não trong tâm được tiêu trừ. Phàm nhân được trái Lâu Chi này, thân thể thường phát hương thơm, miệng tinh khiết mùi hương trong sạch bay ra, phiền não tiêu trừ, tu không bao lâu sẽ vào Thánh quả thứ nhì Tư đã hàm.

Vi trái Lâu Chi quý như vậy, Thiên Tôn mới để dành đãi những bằng hữu thân tình.

Bần ni nghe Ngài Di Lạc Thiên Tôn giải thích xong, lòng hết lo sợ, mở bình bát ra, dùng muỗng ngọc múc ăn. Đúng như lời Ngài Di Lạc nói trái Lâu Chi ngon ngọt vô cùng, hương vị thơm bát ngát. Trên Thế gian này không có vật gì ngon thơm như trái Lâu Chi.

Trái này bên trong gồm Hai phần:

- Từ trên đỉnh trái một chất lỗng màu trắng giống như sữa đặc.
- Ăn hết màu trắng là đến phần màu đỏ, phần này thơm ngon như cam lộ thủy, ăn vào mát cả ruột gan.

Bần ni ăn xong nhìn Ngài Di Lạc nói:

“Thiên Tôn có thể cho Bần ni một quả Lâu Chi đem về Thế gian làm bằng chứng không?”

Ngài Di Lạc nhìn Bần ni nói:



“Thiên Tôn sẵn sàng cho Pháp hữu mang về nhưng trái này khi gặp ánh sáng mặt trời, mặt trăng là tan rã ngay, vì thế nơi nhân gian không có giống cây Lô Chi này”

Bần ni nghe xong, lòng thảm tiếc vì không được đem cây Lô Chi này gây giống trồng ở nhân gian.

Bần ni chấp tay cung kính thưa với Di Lạc Thiên Tôn:

“Kính bạch Thiên Tôn! Cõi Ta Bà từ khi Đức Thế Tôn Mâu Ni Phật nhập niết bàn, Thế gian lu dần chánh pháp. Bần ni cung thỉnh Thiên Tôn Hóa thân xuống Trần gian cứu độ sanh linh vượt thoát luân hồi khổ.”

Ngài Địa Tạng thêm lời:

“Bạch Thiên Tôn! Lời cung thỉnh của Pháp hữu Thanh Tịnh Hải Tạng rất chí lý cùng ý nghĩa với Bản Vương. Cầu xin Thiên Tôn từ bi ban phước cho chúng sanh cõi Ta Bà để Địa ngục vắng đi bóng tội nhân”

Tất cả các chư Bồ Tát đều nhìn Thiên Tôn chờ câu trả lời.

Ngài Di Lạc trầm ngâm giây phút rồi trả lời:

“Khi quý Đại Sĩ trồng cây, nếu thấy trái còn xanh tươi chưa thật chín hẳn, quý Đại Sĩ có nên hái không?”

Tất cả chư Bồ Tát và Bần ni đồng trả lời:

“Thưa Thiên Tôn không nên hái”

Ngài Di Lặc mỉm cười tiếp lời:

“Chúng sanh cõi Ta Bà tu hành vô lượng kiếp mới tiến hóa vào cõi Thánh, vượt sanh tử luân hồi, tất cả sanh linh có tâm tiến hóa cao đã được Đức Thế Tôn cứu độ hết rồi. Cõi Ta Bà hiện giờ còn lại những chúng sanh đang tu học và chờ đợi thời gian tiến hóa vượt nhân, thiên để vào bậc Thánh. Những chúng sanh này phải trải qua một thời gian lâu xa mới thành đạo. Chính Thiên Tôn cũng chờ đợi thời gian đó để lâm phạm thuyết pháp độ các sanh chúng này thoát luân hồi đắc Thánh giá.

Hiện giờ nếu Thiên Tôn Hóa thân xuống trần chỉ một sức nhọc tâm không cứu độ được ai. Nói xong Ngài Di Lặc nhìn Bàn ni và nói tiếp:

“Quý Đại Sĩ nhìn Ngài Thanh Tịnh Hải Tạng! Lòng từ bi rất lớn, mỗi kiếp đều hiện thân cõi Ta Bà, nhưng đến giờ cũng chưa độ được nhiều chúng sanh.”

Bàn ni chấp tay cung kính:

“Bàn ni tài hèn sức kém, nhưng lòng thương xót chúng sanh canh cánh bên lòng. Mỗi kiếp tùy duyên hiện thân, đến nay cũng chưa độ được bao nhiêu người.”

Nói xong Bàn ni thấy lòng buồn bã vô cùng. Chúng sanh nơi cõi Ta Bà ham mê ngũ dục, có bao nhiêu người bỏ được danh sắc tài lợi để xuất gia bỏ sông mê vào bờ giác.

Ngài Văn Thù và Phổ Hiền an ủi Bàn ni:

“Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật đã huyền ký, trong đời mạt pháp, người tu hành rất đông, nhưng phần lớn không tỏ ngộ được bản tâm chạy theo âm thanh sắc tướng và không được minh Sư dẫn dắt, do đó số người đắc đạo rất ít, Ngài Thanh Tịnh Hải Tạng đừng ưu sầu nữa.”

Ngài Di Lạc Thiên Tôn nói thêm vào:

“Trong thời mạt pháp này, bất luận chúng sanh nào tu trì đúng Giới, Định, Huệ, Thân và Tâm không phạm vào các cấm giới quan trọng như Sát, Đạo, Dâm, Vọng tất cả đều đắc đạo lúc lâm chung, và chúng sanh cõi Ta Bà có ước nguyện muốn sinh về Nội Điện Đâu Xuất Đà Thiên chúng Bồ Tát sẽ đến tận nơi bên giường bệnh cùng Kim Đồng, Ngọc Nữ mang tràng phan Bảo cái rước về “Diệu Pháp Đường Nội Điện”

Bàn ni nghe Ngài Di Lạc Thiên Tôn nói điều này lòng vô cùng hoan hỷ. Bàn ni biết Ngài Di Lạc tu “Tứ Tam Muội”, nên sức từ bi ở Ngài rất cao cả. Ngài yêu thương chúng sanh cõi Ta Bà như con ruột, nhưng vì sự tiến hóa tâm linh cần thời gian để linh hồn thấu rõ vạn pháp để tiêu trừ nghiệp lực, nên Ngài chưa ra tay tiếp độ đến thời thượng nguyên ở kiếp tăng lúc tuổi thọ người Thế gian đạt đến 84,000 tuổi, lúc đó Di Lạc Thiên Tôn sẽ lâm phạm và trong Ba lần pháp hội sẽ cứu độ tất cả 282 ức chúng sanh đắc quả vô sanh A La Hán.

Bấy giờ Ngài Văn Thù Bồ Tát nhìn Bàn ni và các Đại Sĩ nói:

“Thời giờ không còn nhiều, Lão Tăng xin mời các Đại Sĩ Pháp hữu chuẩn bị du hành đến Cực Lạc Quốc, trước vấn an sức khỏe Đức Thế Tôn A Di Đà Như Lai và sau đó tham dự pháp hội giảng Kinh mỗi năm chỉ mở một lần cho các Đại Sĩ ở mười phương về tham dự.”

Ngài Di Lạc Thiên Tôn nói:

“Nơi cung Nội Điện rất nhiều vật quý báu nơi Thế gian chưa hề có mời quý Đại Sĩ tham quan”

Ngài Phổ Hiền và Địa Tạng đồng nói:

“Cám ơn sự chân tình của Thiên Tôn chúng tôi “Ngài Văn Thù, Phổ Hiền, Địa Tạng” ở lại thiên cung ngắm cảnh bao lâu cũng được nhưng Pháp hữu Thanh Tịnh Hải Tạng là Hóa thân phàm nhân, ở đây lâu dưới trần nhục thân tan rã mất, xin Thiên Tôn cho một ngày khác. Khi Hóa thân Pháp hữu Thanh Tịnh Hải Tạng viên mãn hạnh nguyện độ sanh, hòa nhập vào pháp thân, chúng tôi sẽ cùng Pháp hữu đến đây tham quan vườn ngọc uyển của Thiên Tôn”

Ngài Di Lạc Thiên Tôn nhìn Bản ni mỉm cười:

“Chẳng còn bao lâu nữa, Pháp hữu sẽ nhập lại pháp giới thân. Bây giờ nên cùng với Ba vị Đại Sĩ trở lại đây, trước đàm đạo, sau xem phong cảnh cung Nội Điện của Thiên Tôn, đây là lời mời thân tình Thiên Tôn gửi đến quý Đại Sĩ.”

Bản ni cùng Ba vị Đại Sĩ đứng lên chấp tay cung kính nhận lời.

Ngài Thiên Tôn Di Lạc cười vui vẻ, Ngài cho gọi Một vị Bồ Tát là Sư Tử Vương Minh Quang chăm coi cung Điện khi Ngài vắng mặt.

Sư Tử Vương Minh Quang quỳ xuống chấp tay lãnh lệnh:

“Xin Thiên Tôn Sư Phụ an tâm, đạo chơi vui vẻ, chúng con cùng Thiên Vương Hai cung Nội và Ngoại Điện Đâu Xuất Đà Thiên kính lời thỉnh an sức khỏe Đức Thế Tôn A Di Đà Như Lai.

Ngài Thiên Tôn vui vẻ cùng Bàn ni và Ba Đại Sĩ bước ra cổng lớn của Diệu Pháp Đường các Thiên chúng Bồ Tát đều quỳ gối đánh lễ đưa tiễn:

“Chúc Thiên Tôn Sư Phụ và Tứ vị Đại Sĩ du hành Cực Lạc Quốc vui vẻ và bình an”

Ngài Thiên Tôn Di Lạc nhìn Bàn ni nói:

“Thiên Tôn không thích cỡi thú, chỉ thích ngồi Đài Kim Cang vân hành giống như Pháp hữu Thanh Tịnh Hải Tạng.”

Ngài Văn Thù mỉm cười nói:

“Thế giới Cực Lạc Lão Tăng thường đến viếng thăm, để Lão Tăng dẫn đường.” Nói xong Ngài đăng vân ngồi lên lưng Thanh Sư, Ngài Phổ Hiền ngồi trên lưng Bạch Tượng Vương, Ngài Địa Tạng ngồi trên lưng Đề Thính bay bổng lên hư không hướng về Phương Tây, Ngài Thiên Tôn Di Lạc và Bàn ni ngồi Đài Kim Cang bay theo.